

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Điều tra, khảo sát đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-KHCN ngày 23/02/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Đề án phát triển thị trường Khoa học và Công nghệ năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng nội dung điều tra, khảo sát đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất đối với 150 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (theo Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực sản xuất) cụ thể như sau:

#### **I. Mục đích**

- Khảo sát, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất theo hướng dẫn tại Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của 150 doanh nghiệp thuộc 06 nhóm ngành (sản xuất thực phẩm; gia công cơ khí; ngành dệt may; ngành điện, điện tử; sản xuất vật liệu xây dựng; chế nông, lâm, sản).

- Cập nhật thông tin và đánh giá trình độ công nghệ và năng lực công nghệ sản xuất các doanh nghiệp trên phần mềm đánh giá trình độ công nghệ.

#### **III. Nội dung**

##### **1. Xây dựng mẫu phiếu điều tra**

Phòng Quản lý Công nghệ và thị trường công nghệ xây dựng mẫu phiếu điều tra bám sát theo Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của Bộ KH&CN về việc Hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất.

##### **2. Tiến hành điều tra**

- Lựa chọn đối tượng điều tra: các doanh nghiệp sản xuất thuộc 06 nhóm ngành (sản xuất thực phẩm; gia công cơ khí; ngành dệt may; ngành điện, điện tử; sản xuất vật liệu xây dựng; chế nông, lâm, sản).

- Số lượng đơn vị điều tra: 150 doanh nghiệp (sản xuất thực phẩm 12 doanh nghiệp; chế biến lâm sản 24 doanh nghiệp; dệt may 26 doanh nghiệp; sản xuất vật liệu xây dựng 25 doanh nghiệp; cơ khí 22 doanh nghiệp; điện, điện tử 41 doanh nghiệp)

- Địa điểm điều tra: tại các doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiến hành điều tra bằng phiếu, phỏng vấn trực tiếp người cung cấp thông tin các vấn đề có liên quan đến đổi mới công nghệ.

##### **3. Xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả điều tra**

Trên cơ sở kết quả điều tra, phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát báo cáo Lãnh đạo Sở; tổng hợp và cập nhật số liệu vào phần mềm đánh giá công nghệ.

**4. Thời gian:** từ tháng 10/2022 - tháng 12/2022

**III. Kinh phí thực hiện:** Từ nguồn kinh phí không tự chủ được giao tại Kế hoạch số 41/KH-KHCN ngày 23/02/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Đề án phát triển thị trường Khoa học và Công nghệ năm 2022 (*Có phụ lục Dự toán kinh phí kèm theo*).

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

- Phòng quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan (Phòng Thống kê Kinh tế - Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang; phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang) thực hiện việc điều tra, khảo sát đánh giá trình độ năng lực công nghệ sản xuất đúng tiến độ và số lượng đề ra;

- Văn phòng Sở phối hợp hướng dẫn lập hồ sơ thanh toán kinh phí thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch điều tra, khảo sát đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022, đề nghị các phòng, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCN

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Bình**

**Phụ lục**  
**DỰ TOÁN KINH PHÍ**  
**ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ VÀ NĂNG LỰC**  
**CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-KHCN ngày /10/2022*  
*của Sở Khoa học và Công nghệ)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Kinh phí</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Lập mẫu phiếu điều tra (trên 40 chỉ tiêu) 01 bộ x750	750.000	
2	Chi tiền công cho người đi điều tra 150 doanh nghiệp: 150 công* 145.000 đồng = 21.750.000 đồng	21.750.000	
3	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin, tự điền phiếu điều tra: 150* 50.000 đồng = 7.500.000 đồng	7.500.000	
4	Xây dựng báo cáo tổng hợp số liệu điều tra khảo sát (01 báo cáo)	3.500.000	
5	Pho to phiếu điều tra, báo cáo tổng hợp số liệu điều tra	500.000	
6	Cập nhật, cơ sở dữ liệu về trình độ năng lực công nghệ sản xuất tại các doanh nghiệp và phần mềm (300 đồng/1 trường có số ký tự <15 x314 trường dữ liệu/01 bộ phiếu x150 bộ phiếu)	14.000.000	Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài Chính
	<b>Tổng cộng</b>	<b>48.000.000</b>	

Tổng kinh phí bằng chữ: *Bốn mươi tám triệu đồng chẵn./.*